

NGHỊ QUYẾT

**Về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn huyện Lạc Dương giai đoạn 2021 - 2025**

I- KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 15/7/2011 của Huyện ủy về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020, bộ mặt nông thôn của huyện Lạc Dương đã có sự thay đổi rõ rệt; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn phát triển nhanh, nhất là hệ thống đường giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa xã, thôn... Cơ cấu kinh tế ở địa phương tiếp tục chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất. Sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thường xuyên được quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả; tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) bình quân hàng năm đạt 18,8%. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng được đẩy mạnh. Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt kết quả tốt, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày một tăng. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hệ thống chính trị ở cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn, hoạt động ngày càng có hiệu lực, hiệu quả. Đến hết năm 2020, toàn huyện có 4/5 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và xã Đưng K'Nơ đã đạt 15/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện vẫn còn có những khó khăn, tồn tại, hạn chế, đó là: Kinh phí huy động từ đóng góp của nhân dân và các nguồn lực của địa phương để xây dựng nông thôn mới nhìn chung còn thấp. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy được quan tâm đầu tư xây dựng nhưng còn thiếu đồng bộ và chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của người dân. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về nội dung, phương pháp triển khai xây dựng nông thôn mới còn chưa đúng, còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước. Tính chủ động trong triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương, đơn vị còn chưa cao.

Nhằm cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; phát huy những kết quả đạt được trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2020, đồng thời khắc phục kịp thời những khó khăn, tồn tại, hạn chế; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực triển khai toàn diện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Nghị quyết về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Lạc Dương giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Quan điểm

Tiếp tục khẳng định thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới là sự nghiệp của toàn dân, là có điểm khởi đầu và không có điểm kết thúc. Đồng thời, xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt của đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Lạc Dương, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là cuộc vận động lớn, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực với sự tham gia của các tầng lớp nhân dân. Gắn kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới với trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

Việc xây dựng huyện nông thôn mới cần đảm bảo tính hiệu quả, thực chất; không chủ quan nóng vội, chạy theo thành tích nhưng cũng không được trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ từ cấp trên. Nắm vững cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Nhân dân, chủ động, sáng tạo, vận dụng, huy động tốt các nguồn lực xã hội, chính sách của Nhà nước để triển khai xây dựng nông thôn mới đạt được các mục tiêu đề ra.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tập trung huy động mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng toàn diện các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao kết hợp với thực hiện các tiêu chí kiểu mẫu nhằm xây dựng nông thôn của huyện có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển đồng bộ, cơ cấu kinh tế hợp lý, các hình thức tổ chức sản xuất được đổi mới và trở thành động lực phát triển kinh tế nông thôn; gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề nông thôn; gắn phát triển nông thôn với đô thị; xây dựng bộ mặt nông thôn khang trang, sạch đẹp, thân thiện, an toàn; y tế, văn hóa, giáo dục phát triển toàn diện, đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng cao, góp phần đưa huyện Lạc Dương trở thành huyện phát triển khá của tỉnh Lâm Đồng vào năm 2025.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2021 xã Đưng K'Nó đạt chuẩn nông thôn mới.
- Đến năm 2022 cơ bản hoàn thành các tiêu chí của huyện nông thôn mới để đến năm 2023 trở thành huyện nông thôn mới.
- Đến năm 2025 có 02 đến 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; các xã còn lại tiếp tục duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt được.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Công tác quy hoạch và đầu tư cơ sở hạ tầng

Xây dựng quy hoạch vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, từ đó tiếp tục rà soát, lập và điều chỉnh quy hoạch xây dựng các xã trên địa bàn huyện gắn với quy hoạch sử dụng đất đáp ứng những yêu cầu về xây dựng nông thôn mới, đảm bảo thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hóa và đảm bảo tiêu chí môi trường nông thôn có tính toàn diện, bền vững, hiện đại. Trong quá trình thực hiện, cân đối nguồn lực đầu tư và đánh giá thường xuyên những cơ hội, thách thức, tác động để điều chỉnh kế hoạch thực hiện phù hợp với sự phát triển.

Huy động nguồn vốn đầu tư từ các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp các công trình giao thông, thủy lợi, điện, kho chứa, điểm tập kết và tiêu thụ nông sản đáp ứng hiệu quả nhu cầu sản xuất, tiêu thụ và kết nối giữa các nội vùng, liên vùng.

Thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị, chuyển đổi các hình thức, phương thức sản xuất mới theo hướng tiên tiến, hiện đại và hiệu quả. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, tăng cường công tác khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm.

3.2. Phát triển các mô hình liên kết sản xuất

Chú trọng phát triển tổ chức sản xuất theo các hình thức trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác; hình thành các mô hình liên kết theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm giữa các tổ chức, nông dân với doanh nghiệp; gắn sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, thương mại, du lịch, dịch vụ. Quan tâm hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về tổ chức, quản lý, tiếp cận thị trường; hỗ trợ hạ tầng, đất đai, vốn, vật tư sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại. Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương của Chính phủ về liên kết 5 nhà: Nhà nước - Nhà đầu tư (Doanh nghiệp) - Nhà khoa học - Nhà nông - Nhà bank (Ngân hàng), trong đó nhà đầu tư (Doanh nghiệp) có vai trò chủ động trong việc ký kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện các kế hoạch, đề án phát triển các sản phẩm chủ lực của huyện gắn với cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tập trung xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp, đến năm 2025 trên địa bàn huyện hình thành ít nhất 01 mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả điển hình để nhân rộng, mỗi xã ít nhất 01 đến 02 hợp tác xã và 03 đến 04 tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp hoạt động có hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện của từng địa phương theo đúng định hướng của tỉnh, ưu tiên phát triển diện tích sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương nhằm tạo vùng nguyên liệu tập trung gắn với việc tìm đầu ra ổn định và từng bước hình thành các thương hiệu sản phẩm đặc trưng. Xác định cây cà phê vẫn là cây trồng chủ lực, vì vậy tiếp tục duy trì ổn định diện tích cà phê để thâm canh tăng năng suất, ổn định đầu ra và quảng bá thương hiệu cà phê Arabica Langbiang. Tăng cường trồng cây che bóng trong vườn cà phê bằng các loại cây ăn quả như hồng, mắc ca..., khảo nghiệm đưa một số giống cây trồng có giá trị kinh tế và phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của địa phương để đa dạng hóa cây trồng, tăng thu nhập cho người dân.

Khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sơ chế, bảo quản nông sản sau thu hoạch nhằm gia tăng giá trị và chất lượng nông sản của địa phương. Phấn đấu hoàn thành điểm công nghiệp chế biến sâu các nông sản chủ lực của huyện để thu hút các doanh nghiệp tham gia.

Ưu tiên thu hút đầu tư đối với các doanh nghiệp có ký kết hợp đồng cung ứng vật tư và bao tiêu sản phẩm với các tổ chức của nông dân (hợp tác xã, tổ hợp tác) hoặc trang trại. Thực hiện đa dạng các hình thức hợp tác công - tư để thu hút đầu tư của các doanh nghiệp, tạo nguồn thu và điều kiện để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

3.3. Tăng cường đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ vào các khâu trong sản xuất, chế biến

Thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, gắn với sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phấn đấu hình thành, đầu tư và hoàn thiện các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại địa bàn thị trấn Lạc Dương, xã Đạ Sar và xã Đạ Nhím; trong đó áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trong hầu hết các khâu của quy trình sản xuất như giống, vật tư, hạ tầng kỹ thuật, thực hành sản xuất, thu hoạch, chế biến, gắn với liên kết tiêu thụ hàng hóa. Ưu tiên sử dụng các loại giống mới

thích ứng với thị trường và biến đổi khí hậu; tăng cường cơ giới hóa và vệ sinh đồng ruộng, phát triển các mô hình rau, hoa, ứng dụng công nghệ thông minh, tự động hóa, điều khiển từ xa.

3.4. Huy động nguồn lực đầu tư các hạng mục hạ tầng kinh tế - xã hội

Huy động và sử dụng có hiệu quả, hợp lý mọi nguồn lực, chủ yếu là nguồn lực xã hội cùng với phát huy nội lực ở từng địa phương và trong nhân dân để thực hiện theo các mục tiêu, nhiệm vụ; cần đẩy mạnh xã hội hóa vận động nhân dân tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của, hiến vật kiến trúc, cây trồng, quyền sử dụng đất... để giải phóng mặt bằng thi công các công trình; quá trình triển khai thực hiện luôn đảm bảo đúng các văn bản quy định của trung ương, của tỉnh và phù hợp với sức dân theo phương châm dân biết, dân bàn, dân tự nguyện đóng góp, dân làm và dân hưởng thụ.

3.5. Xây dựng cảnh quan, môi trường

Đầu tư hoàn thiện các hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ cho công tác thu gom, xử lý rác thải, bảo vệ môi trường, đặc biệt là thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Đầu tư xây dựng hoàn thiện và đưa vào khai thác, sử dụng Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại xã Dạ Sar.

Phát huy vai trò các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng khu dân cư, nhà ở, tạo cảnh quan không gian nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp. Tăng cường quản lý, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường theo hồ sơ môi trường đã được cấp thẩm quyền phê duyệt của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khai thác khoáng sản để ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở căn cứ bộ tiêu chuẩn khung về xây dựng các mô hình mẫu tại khu dân cư để rà soát, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện, tổ chức khảo sát, trao đổi, học tập kinh nghiệm để nhân rộng nhằm xây dựng bộ mặt nông thôn văn minh, sạch đẹp.

3.6. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực

Tiếp tục triển khai tốt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 25/08/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển nguồn nhân lực của huyện, đặc biệt là công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao để chủ động trong quá trình tiếp cận “Nông nghiệp 4.0”; coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lao động kỹ thuật cao, lành nghề, có năng lực, chất lượng cao phục vụ phát triển kinh

tế, xã hội ở địa phương, nhanh chóng tiếp cận và đưa khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất, chế biến, bảo quản các sản phẩm tại địa phương.

Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, tuyển chọn cán bộ công chức, viên chức vào công tác tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân, các xã, thôn, các mô hình liên kết hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả.

3.7. Phát triển giáo dục, y tế, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân

Tăng cường công tác xã hội hóa cùng với các nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao của huyện. Nâng cao chất lượng và tỷ lệ trường chuẩn quốc gia, gắn với công tác kiểm định chất lượng giáo dục; vận động nhân dân tự nguyện tham gia các hình thức bảo hiểm y tế và coi đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong đảm bảo sức khỏe cho bản thân, gia đình và cho cả cộng đồng.

3.8. Tăng cường công tác tuyên truyền để khơi dậy khát vọng của người dân trong vai trò là chủ thể về xây dựng nông thôn mới

Quán triệt cho các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, từng cán bộ, đảng viên và người dân hiểu, nắm chắc các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên của địa phương và các cơ quan có liên quan.

Lãnh đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng với phát huy vai trò chủ thể của người dân, qua đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong tổ chức thực hiện. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc triển khai các nội dung xây dựng nông thôn mới ở cơ sở đáp ứng yêu cầu tiến độ, đúng định hướng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

Tuyên truyền, vận động phát huy tính tự lực tự cường, tinh thần trách nhiệm của mỗi công dân trong xây dựng nông thôn mới từ các thôn, tổ dân phố, cộng đồng dân cư thực sự đi vào chiều sâu bằng việc làm thiết thực, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn.

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia và đội ngũ cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp. Phân công các cơ quan, đơn vị cử cán bộ huyện, xã phụ trách từng thôn để gần dân, sâu sát tình hình tại khu dân cư, nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng và cùng làm với dân để hướng dẫn nhân dân

trong phát triển sản xuất, phát huy dân chủ, tham gia các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

Phát động các phong trào thi đua để phát huy vai trò chủ thể và tính tích cực của người dân, tạo sự đồng thuận xã hội để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, kịp thời biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân, các điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh. Tăng cường quản lý nhà nước trong chỉ đạo điều hành, gắn công tác thi đua khen thưởng với xem xét xử lý nghiêm các hành vi đi ngược lại các chủ trương nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới.

3.9. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở

Tiếp tục thực hiện việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở bảo đảm ngang tầm nhiệm vụ chính trị và thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. Chỉ đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị triển khai kiểm điểm, đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm gắn với trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 07/4/2016 của Bộ chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt quan tâm đến công tác bồi dưỡng kỹ năng, bổ sung kiến thức về xây dựng nông thôn mới, nâng cao, kiểu mẫu cho đội ngũ cán bộ ở cơ sở, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ làm công tác đoàn thể từ huyện đến cơ sở.

3.10. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Bảo đảm quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân, các doanh nghiệp kịp thời giải quyết thấu đáo những kiến nghị đề xuất chính đáng và hợp pháp của nhân dân, doanh nghiệp, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo và những vấn đề bức xúc, những tranh chấp trong nội bộ nhân dân.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết này.

2. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết này. Thường xuyên theo dõi,

kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện và định kỳ hàng năm tiến hành sơ kết, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy để theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ.

4. Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với các Ban của Huyện ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết này tại địa phương.

Nghị quyết này được phổ biến tới các chi bộ./. *Sm*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đ/c Phạm Thị Phúc, UVBTV,
Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Phạm Triều